

**DANH SÁCH SỐ BÁO DANH THÍ SINH THAM GIA
THI SÁT HẠCH LÁI XE NGÀY 31/7/2025**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	HẠNG	KHÓA	GHI CHÚ
1	001	NGUYỄN ĐỖ KHÁNH AN	22/01/2006	B.01	B11K80	SH lại M+H+Đ
2	002	CAO NGỌC ANH	28/09/2003	B.01	B11K72	SH lại L+M+H+Đ
3	003	CHU NHẬT ANH	16/11/2003	B	B2K354	SH lại H+Đ
4	004	ĐÀO PHAN ANH	03/11/2001	B.01	B11K83	SH lần đầu L+M+H+Đ
5	005	ĐÀO TUẤN ANH	09/04/1996	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
6	006	DƯƠNG HẢI ANH	01/06/2004	B	B2K356	SH lại H+Đ
7	007	LÊ NGỌC ANH	21/07/1987	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
8	008	LÊ TRẦN PHƯƠNG ANH	23/06/2000	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
9	009	MAI PHƯƠNG ANH	19/08/2005	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
10	010	NGUYỄN CÔNG ANH	15/05/2002	B	B2K318	SH lại L+M+H+Đ
11	011	NGUYỄN ĐỨC TUẤN ANH	18/09/2003	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
12	012	NGUYỄN NHẬT ANH	11/03/2005	B.01	B11K81	SH lại L+M+H+Đ
13	013	NGUYỄN THỊ HẢI ANH	19/08/2003	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
14	014	NGUYỄN TÔN ĐỨC ANH	28/12/2001	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
15	015	PHẠM TRUNG ANH	02/06/1994	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
16	016	PHÙNG QUỲNH ANH	19/04/2005	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
17	017	TRƯƠNG NGỌC ANH	13/08/2004	B.01	B11K81	SH lại L+M+H+Đ
18	018	VŨ ĐỨC TUẤN ANH	16/06/2002	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
19	019	VŨ PHƯƠNG ANH	18/12/2005	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
20	020	VŨ QUANG ANH	25/01/2005	B	B2K350	SH lại L+M+H+Đ
21	021	HOÀNG NGỌC ÁNH	30/03/1995	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
22	022	NGUYỄN THỊ DIỄM ÁNH	20/12/1999	B	B2K355	SH lần đầu L+M+H+Đ
23	023	NGUYỄN VĂN BÁCH	23/04/2000	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ

24	024	TRẦN THANH BÌNH	06/01/1976	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
25	025	NGUYỄN ĐỨC BÌNH	07/12/2001	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
26	026	NGUYỄN THỊ BÌNH	14/04/1981	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
27	027	NGUYỄN THỊ LINH CHI	04/11/2000	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
28	028	NGUYỄN ĐỨC CHIẾN	13/02/2004	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
29	029	NGUYỄN ĐẮC CÔNG	06/03/1990	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
30	030	HOÀNG CÔNG CƯỜNG	12/03/1989	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
31	031	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	03/05/1994	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
32	032	LÊ ĐÌNH CƯỜNG	18/07/1980	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
33	033	PHẠM TUẤN CƯỜNG	05/06/1990	B	B2K354	SH lại (H+Đ)
34	034	NGUYỄN XUÂN ĐẠI	24/02/1996	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
35	035	TRẦN PHẠM HÀ ĐĂNG	20/01/2006	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
36	036	TRẦN QUANG ĐẠO	05/12/2005	B	B2K356	SH lại Đ
37	037	ĐINH TIẾN ĐẠT	24/05/2003	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
38	038	LÊ THÀNH ĐẠT	17/11/2001	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
39	039	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	06/07/2003	B.01	B11K83	SH lại M+H+Đ
40	040	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	22/10/2001	B	B2K356	SH lại H+Đ
41	041	NGUYỄN VĂN ĐẠT	22/01/2004	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
42	042	PHẠM TUẤN ĐẠT	30/08/1999	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
43	043	VŨ THÀNH ĐẠT	27/08/2003	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
44	044	VŨ TUẤN ĐẠT	06/08/2003	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
45	045	HOÀNG QUỲNH DIỆP	10/06/1981	B	B2K353	SH lại L+H+Đ
46	046	NGUYỄN CÔNG ĐỊNH	17/03/1997	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
47	047	NGUYỄN QUỐC ĐỊNH	27/02/2002	B	B2K356	SH lại H+Đ
48	048	BÙI THỊ ĐOÀN	04/10/1981	B.01	B11K81	SH lại L+M+H+Đ
49	049	PHẠM TRỌNG ĐÔNG	10/07/1994	B.01	B11K79	SH lại (H+Đ)
50	050	NGUYỄN HỒNG ĐỨC	11/01/2004	B	B2K356	SH lại L+M+H+Đ
51	051	PHẠM MINH ĐỨC	16/03/1999	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ

52	052	PHẠM VĂN ĐỨC	20/08/2001	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
53	053	TRẦN MINH ĐỨC	04/09/2003	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
54	054	TRẦN VĂN ĐỨC	05/02/2000	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
55	055	LÊ PHƯƠNG DUNG	10/09/1991	B.01	B11K80	SH lại H+Đ
56	056	NGUYỄN AN DUNG	20/05/1993	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
57	057	LÊ TIẾN DŨNG	23/10/2000	B.01	B11K70	SH lại (H+Đ)
58	058	LÊ TIẾN DŨNG	17/07/1988	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
59	059	LÊ TRÍ DŨNG	26/10/2002	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
60	060	NGUYỄN HỮU DŨNG	10/03/1979	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
61	061	NGUYỄN XUÂN DŨNG	25/07/1999	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
62	062	PHẠM VŨ DŨNG	24/10/1982	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
63	063	THÁI TIẾN DŨNG	13/03/1996	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
64	064	TRẦN ĐỨC DŨNG	08/12/2003	B	B2K356	SH lại H+Đ
65	065	TRỊNH XUÂN DŨNG	16/02/2004	B	B2K356	SH lần đầu L+M+H+Đ
66	066	BÙI KHÁNH DƯƠNG	21/11/2002	B	B1K07	SH lại H+Đ
67	067	BÙI THUYỀN DƯƠNG	08/02/2004	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
68	068	NGUYỄN BÌNH DƯƠNG	12/04/2005	B	B1K05	SH lại H+Đ
69	069	NGUYỄN THUYỀN DƯƠNG	11/12/2002	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
70	070	CAO THỊ THUYỀN GIANG	23/03/1997	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
71	071	LÊ VĂN GIANG	20/07/1997	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
72	072	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	24/11/2003	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
73	073	TẠ HƯƠNG GIANG	26/08/1984	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
74	074	ĐÀO VĂN HÀ	15/07/1971	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
75	075	DƯƠNG THỊ NGỌC HÀ	14/04/1980	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
76	076	HOÀNG VIỆT HÀ	26/11/2003	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
77	077	LÊ NGỌC HÀ	23/09/1981	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
78	078	NGUYỄN ĐẠI HOÀNG HÀ	07/01/2001	B.01	B11K81	SH lại L+M+H+Đ
79	079	NGUYỄN XUÂN HÀ	26/09/1991	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ

80	080	TRỊNH THỊ ÚT HÀ	30/08/1990	B	B2K357	SH lần đầu L+M+H+Đ
81	081	CAO NGÂN HẢI	30/11/2002	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
82	082	NGUYỄN ĐỨC HẢI	13/08/2000	B	B2K317	SH lại L+M+H+Đ
83	083	NGUYỄN ĐỨC HẢI	03/04/2005	B	B1K09	SH lần đầu L+M+H+Đ
84	084	NGUYỄN MINH HẢI	12/04/1991	B	B2K356	SH lại H+Đ
85	085	NGUYỄN THỊ KIM HẢI	18/07/1989	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
86	086	PHẠM ĐỨC HẢI	29/10/1996	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
87	087	PHẠM THỊ NGUYỆT HẰNG	29/11/1993	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
88	088	KHUẤT NGÂN HẠNH	19/04/2001	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
89	089	TRẦN THỊ HẬU	28/04/1993	B.01	B11K77	SH lại H+Đ
90	090	NGUYỄN THỊ HIÊN	02/03/1987	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
91	091	NGUYỄN THỊ HIỆP	02/07/1985	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
92	092	TRẦN HOÀNG HIỆP	23/04/2004	B.01	B11K80	SH lại H+Đ
93	093	TRẦN QUANG HIỆP	21/01/1992	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
94	094	VŨ ĐỨC HIỆP	15/12/1988	B.01	B11K79	SH lại H+Đ
95	095	CHU MINH HIẾU	19/04/2004	B.01	B11K83	SH lại H+Đ
96	096	ĐÀO MINH HIẾU	23/12/2005	B	B2K354	SH lần đầu L+M+H+Đ
97	097	ĐƯƠNG ĐÌNH HIẾU	22/08/2005	B.01	B11K78	SH lại H+Đ
98	098	NGÔ VĂN HIẾU	24/01/1997	B	B2K350	SH lại L+M+H+Đ
99	099	NGUYỄN XUÂN HIẾU	16/09/2001	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
100	100	TRẦN QUỐC HIẾU	21/10/2005	B.01	B11K76	SH lại L+M+H+Đ
101	101	QUÁCH PHƯƠNG HOA	06/11/2006	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
102	102	TRẦN THỊ HOA	05/09/1994	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
103	103	ĐỖ THỊ HÒA	05/10/1984	B.01	B11K80	SH lại H+Đ
104	104	VŨ NGỌC HÒA	17/03/2000	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
105	105	NGUYỄN ĐĂNG HỌA	10/11/1985	B	B2K332	SH lại (H+Đ)
106	106	NGÔ HUY HOÀNG	16/06/1999	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
107	107	NGUYỄN MAI HỒNG	07/08/1979	B.01	B11K80	SH lại L+M+H+Đ
108	108	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	02/05/2002	B.01	B11K79	SH lại L+M+H+Đ

109	109	NGUYỄN THU HUỆ	20/09/2004	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
110	110	BÙI VĂN HÙNG	10/10/1984	B	B2K354	SH lại H+Đ
111	111	HOÀNG LÊ HÙNG	10/08/2006	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
112	112	LÊ NĂNG HÙNG	14/10/2006	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
113	113	NGUYỄN DUY HÙNG	22/07/1997	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
114	114	HOÀNG BÍCH HƯỜNG	26/02/1980	B.01	B11K69	SH lại M+H+Đ
115	115	ĐẶNG VĂN HUY	24/10/1999	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
116	116	ĐẶNG VIỆT HUY	25/11/1998	B.01	B11K83	SH lại H+Đ
117	117	LÊ NGUYỄN ANH HUY	02/01/2006	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
118	118	NGUYỄN GIA HUY	19/02/2000	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
119	119	NGUYỄN THẾ HÀ HUY	03/08/2004	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
120	120	PHẠM ĐỨC HUY	28/10/2004	B	B2K357	SH lại H+Đ
121	121	TRẦN LÊ HUY	03/09/1994	B	B2K357	SH lần đầu L+M+H+Đ
122	122	TRẦN QUANG HUY	05/09/1996	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
123	123	TRẦN QUANG HUY	20/10/2004	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
124	124	TRẦN QUỐC HUY	14/03/1998	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
125	125	HOÀNG THU HUYỀN	12/09/1997	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
126	126	NGHIÊM THỊ HUYỀN	25/09/1989	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
127	127	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	28/01/2006	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
128	128	PHẠM THỊ HUYỀN	21/08/1988	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
129	129	QUÁCH THU HUYỀN	04/04/1996	B	B1K03	SH lại H+Đ
130	130	NGUYỄN PHI KHẢI	08/10/1999	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
131	131	VŨ MINH KHANG	17/02/2006	B	B1K05	SH lại L+M+H+Đ
132	132	NGUYỄN ĐĂNG KHÁNH	13/09/1999	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
133	133	NGUYỄN THỊ LAM	31/08/2003	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
134	134	NGUYỄN THỊ LAN	10/03/1995	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
135	135	NGUYỄN THỊ LAN	25/05/1993	B.01	B11K81	SH lại H+Đ
136	136	PHẠM THỊ PHƯƠNG LAN	12/06/1979	B.01	B11K82	SH lần đầu L+M+H+Đ

137	137	ĐẶNG ĐỖ KHÁNH LINH	17/11/2003	B.01	B11K81	SH lần đầu L+M+H+Đ
138	138	ĐỖ KHÁNH LINH	20/07/2002	B.01	B11K77	SH lại (H+Đ)
139	139	LẠI THỊ NGỌC LINH	26/07/2004	B.01	B11K81	SH lần đầu L+M+H+Đ
140	140	NGÔ GIA LINH	09/09/2003	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
141	141	NGUYỄN DUY LINH	19/01/2003	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
142	142	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG LINH	09/12/1997	B.01	B11K79	SH lại M+H+Đ
143	143	NGUYỄN NGỌC LINH	02/02/2003	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
144	144	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	28/11/2006	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
145	145	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	25/03/2005	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
146	146	PHAN DIỆU LINH	29/08/1989	B.01	B11K80	SH lại H+Đ
147	147	TRẦN KHÁNH LINH	05/10/2000	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
148	148	TRỊNH KHÁNH LINH	01/03/2006	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
149	149	TRƯƠNG QUANG LINH	12/06/1998	B	B2K356	SH lại M+H+Đ
150	150	VŨ HOÀI LINH	11/06/1989	B	B1K06	SH lại (H+Đ)
151	151	VŨ THÙY LINH	15/08/1992	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
152	152	LƯU HẢI LONG	09/12/2004	B	B2K356	SH lại Đ
153	153	NGUYỄN ĐỨC LONG	23/09/1994	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
154	154	NGUYỄN HỒNG LONG	24/02/1998	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
155	155	NGUYỄN THÀNH LONG	09/10/1999	B	B2K328	SH lại L+M+H+Đ
156	156	NGUYỄN THÀNH LONG	03/12/2000	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
157	157	NGUYỄN VĂN LONG	10/10/1996	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
158	158	NGUYỄN VIỆT LONG	09/02/1999	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
159	159	PHẠM HOÀNG LONG	16/02/1976	B.01	B11K80	SH lại H+Đ
160	160	TRẦN LUÂN	09/02/2005	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
161	161	NGUYỄN THÀNH LƯƠNG	01/06/2004	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
162	162	NGUYỄN THỊ LỰU	01/05/1998	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
163	163	NGUYỄN THỊ LY	04/05/1999	B.01	B11K81	SH lại M+H+Đ
164	164	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	25/08/2003	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ

165	165	LƯU THỊ THU MAI	21/01/1987	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
166	166	BÙI ĐỨC MẠNH	10/07/2000	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
167	167	MAI ĐẮC MẠNH	05/05/2005	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
168	168	PHẠM ĐỨC MẠNH	06/04/2002	B	B2K352	SH lại L+M+H+Đ
169	169	BẠCH THỊ MẾN	06/07/1996	B.01	B11K78	SH lại (H+Đ)
170	170	ĐÀM PHÚC MINH	25/08/2005	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
171	171	ĐÀO TUẤN MINH	22/01/1998	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
172	172	ĐƯƠNG VĂN MINH	06/10/1999	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
173	173	LÊ TRẦN NGỌC MINH	13/07/2001	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
174	174	NGÔ TRẦN HIỂU MINH	04/10/2005	B.01	B11K76	SH lại L+M+H+Đ
175	175	NGUYỄN CÔNG MINH	24/09/2000	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
176	176	NGUYỄN TIẾN MINH	17/12/1996	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
177	177	PHAN QUANG MINH	27/09/2005	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
178	178	TRẦN ANH MINH	23/08/2001	B	B2K356	SH lần đầu L+M+H+Đ
179	179	LÊ THỊ TRÀ MY	15/11/1992	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
180	180	LÊ NGUYỄN HOÀNG MỸ	05/08/2003	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
181	181	ĐÀO PHAN NAM	06/01/2005	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
182	182	NGUYỄN DUY NAM	25/06/2004	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
183	183	NGUYỄN TIẾN NAM	12/01/1977	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
184	184	PHẠM HOÀI NAM	14/04/2002	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
185	185	PHÙNG THẾ PHƯƠNG NAM	24/02/2001	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
186	186	TRẦN NGỌC NAM	04/09/2006	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
187	187	PHẠM THÚY NGÀ	09/10/1982	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
188	188	NGUYỄN THANH NGÂN	07/11/1999	B.01	B11K81	SH lại H+Đ
189	189	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	20/09/1988	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
190	190	ĐÀO NGỌC NGHIỆP	15/06/1994	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
191	191	NGUYỄN PHƯƠNG MỸ NGỌC	28/02/2001	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
192	192	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	17/02/1993	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ

193	193	TRƯƠNG HỒNG NGỌC	06/10/1998	B.01	B11K79	SH lại (H+Đ)
194	194	VŨ THỊ NGỌC	20/10/1979	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
195	195	DƯƠNG BÌNH NGUYỄN	24/03/2002	B.01	B11K79	SH lại L+M+H+Đ
196	196	PHẠM KHÔI NGUYỄN	06/10/2005	B	B1K02	SH lại M+H+Đ
197	197	NGUYỄN CÔNG NHẤT	02/09/1995	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
198	198	VÕ VĂN NHẤT	05/09/1993	B.01	B11K83	SH lần đầu L+M+H+Đ
199	199	VŨ ĐÌNH NHẤT	19/11/2004	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
200	200	ĐẶNG THỊ THẢO NHI	24/06/2003	B.01	B11K80	SH lại L+M+H+Đ
201	201	THIỆU YẾN NHI	13/12/2004	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
202	202	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	31/10/1980	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
203	203	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHUNG	22/09/1995	B.01	B11K79	SH lại (H+Đ)
204	204	TRỊNH THỊ NHUNG	01/06/2003	B	B2K356	SH lần đầu L+M+H+Đ
205	205	NGUYỄN THIÊN NIÊN	17/11/2001	B	B2K355	SH lần đầu L+M+H+Đ
206	206	BÙI THỊ NỤ	02/04/1982	B.01	B11K80	SH lại L+M+H+Đ
207	207	ĐẶNG THỊ KIM OANH	13/02/1990	B.01	B11K80	SH lại H+Đ
208	208	LÊ THANH PHONG	24/10/1985	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
209	209	NGUYỄN ĐÌNH PHONG	07/03/2004	B	B2K350	SH lại L+M+H+Đ
210	210	NGUYỄN TÀI PHONG	13/06/2005	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
211	211	NGUYỄN TIẾN HUY PHONG	19/02/2004	B	B2K352	SH lại H+Đ
212	212	NGUYỄN XUÂN PHONG	23/10/2005	B	B2K356	SH lại H+Đ
213	213	HÀ ĐÌNH THANH PHÚC	26/03/2004	B	B2K356	SH lại H+Đ
214	214	ĐỖ THỊ THU PHƯƠNG	12/08/2000	B.01	B11K80	SH lại L+M+H+Đ
215	215	LÊ THỊ MAI PHƯƠNG	24/04/1989	B.01	B11K77	SH lại H+Đ
216	216	NGUYỄN THỊ VÀNG PHƯƠNG	08/03/1984	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
217	217	TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG	13/12/1983	B.01	B11K75	SH lại (H+Đ)
218	218	TRẦN ĐĂNG PHƯỜNG	01/02/1999	B.01	B11K83	SH lại L+M+H+Đ
219	219	ĐỖ THỊ THANH PHƯƠNG	29/01/1983	B.01	B11K83	SH lại M+H+Đ
220	220	DƯƠNG HỒNG QUÂN	24/04/1997	B.01	B11K71	SH lại L+M+H+Đ
221	221	NGUYỄN ANH QUÂN	18/11/1999	B	B2K355	SH lại (H+Đ)

222	222	PHẠM TÙNG QUÂN	23/10/2005	B.01	B11K76	SH lại L+M+H+Đ
223	223	ĐẶNG MINH QUANG	05/12/1999	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
224	224	HỒ VŨ QUANG	13/02/2002	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
225	225	NGUYỄN ĐỨC QUANG	11/08/1987	B	B2K352	SH lại H+Đ
226	226	VŨ NAM QUANG	20/12/2006	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
227	227	VŨ TÀI QUANG	08/03/1984	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
228	228	ĐOÀN HƯNG QUỐC	20/11/2004	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
229	229	BÙI XUÂN QUÝ	02/11/2005	B	B1K04	SH lại L+M+H+Đ
230	230	AN VIỆT QUYỀN	13/02/2005	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
231	231	PHẠM THỊ NHƯ QUỲNH	06/08/1998	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
232	232	NGUYỄN GIA SIÊU	06/04/1996	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
233	233	BÙI VĂN SƠN	13/04/1999	B.01	B11K76	SH lại (H+Đ)
234	234	NGUYỄN HOÀNG SƠN	01/01/2004	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
235	235	NGUYỄN THÀNH TÀI	16/10/2002	B.01	B11K79	SH lại L+M+H+Đ
236	236	ĐOÀN THỊ THANH TÂM	11/03/1988	B.01	B11K80	SH lại H+Đ
237	237	TRƯƠNG THỊ TÂM	28/06/1973	B.01	B11K82	SH lại M+H+Đ
238	238	VŨ VĂN TÁT	20/08/1997	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
239	239	LÊ CAO THÁI	16/06/2004	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
240	240	NGUYỄN DUY THÁI	20/07/1988	B	B2K317	SH lại H+Đ
241	241	NGUYỄN LƯU NGỌC THÁI	16/04/1984	B	B2K356	SH lại L+M+H+Đ
242	242	NGUYỄN VĂN THÁI	24/11/1998	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
243	243	NGUYỄN THỊ THẨM	02/07/1991	B.01	B11K83	SH lại H+Đ
244	244	ĐINH ĐỨC THẮNG	12/02/2001	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
245	245	NGUYỄN QUANG THẮNG	19/08/2005	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
246	246	TRỊNH ĐỨC THẮNG	07/09/2004	B	B2K356	SH lần đầu L+M+H+Đ
247	247	VŨ VĂN THẮNG	25/03/1992	B	B2K352	SH lại L+M+H+Đ
248	248	VŨ THỊ THANH	13/08/1986	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
249	249	VŨ VĂN THANH	08/02/1985	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
250	250	BÙI ĐỨC THÀNH	09/03/2001	B.01	B11K71	SH lại L+M+H+Đ

251	251	LÊ NGUYỄN TUẤN THÀNH	01/01/1986	B	B2K317	SH lại L+M+H+Đ
252	252	NGUYỄN CHÍ THÀNH	16/05/1998	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
253	253	NGUYỄN THỊ THÁNH	26/06/1966	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
254	254	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	28/09/2001	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
255	255	NGUYỄN THỊ THẢO	26/07/1984	B.01	B11K82	SH lại L+M+H+Đ
256	256	VŨ THỊ PHƯƠNG THẢO	23/02/1990	B	B2K357	SH lần đầu L+M+H+Đ
257	257	TỔNG MINH THÔNG	16/05/1993	B.01	B11K81	SH lại H+Đ
258	258	LÊ MINH THU	14/11/2001	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
259	259	NGUYỄN THỊ THU	05/10/1994	B	B2K316	SH lại L+M+H+Đ
260	260	BÙI THANH THU'	11/02/1990	B	B1K06	SH lại (H+Đ)
261	261	ĐỖ TIẾN THUẬN	07/12/2004	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
262	262	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	28/12/1989	B.01	B11K81	SH lần đầu L+M+H+Đ
263	263	NGUYỄN THU THỦY	14/07/1984	B	B1K08	SH lại (H+Đ)
264	264	ĐỖ NGỌC TIẾN	17/01/2003	B	B2K356	SH lại L+M+H+Đ
265	265	HOÀNG CHUNG TIẾN	25/01/1993	B	B2K356	SH lần đầu L+M+H+Đ
266	266	NGUYỄN KIM TIẾN	18/08/2004	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
267	267	NGUYỄN VIỆT TIẾN	12/09/2003	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
268	268	LÊ THỊ TRÀ	04/10/1998	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
269	269	ĐẶNG THỊ HÀ TRANG	05/08/1993	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
270	270	LÊ PHƯƠNG TRANG	18/05/1993	B	B2K314	SH lại H+Đ
271	271	NGHIÊM THỊ TRANG	14/06/1987	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
272	272	NGUYỄN THỊ HÀ TRANG	21/12/2005	B.01	B11K79	SH lại M+H+Đ
273	273	TRẦN HUYỀN TRANG	25/06/1996	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
274	274	VƯƠNG THỊ HUYỀN TRANG	19/09/1987	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
275	275	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	20/04/2006	B	B2K357	SH lại L+M+H+Đ
276	276	LÊ QUANG TRƯỜNG	20/02/1996	B	B2K357	SH lại H+Đ
277	277	LÊ ĐÌNH TÚ	03/09/1995	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
278	278	MAI NHƯ' TÚ	10/09/1993	B	B1K11	SH lần đầu L+M+H+Đ
279	279	NGUYỄN VĂN TUÂN	07/09/2002	B	B2K357	SH lần đầu L+M+H+Đ

280	280	ĐỖ MẠNH TUẤN	16/10/1999	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
281	281	ĐÀO NGUYỄN TÙNG	25/06/1997	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
282	282	HOÀNG MINH TÙNG	13/01/2006	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
283	283	ĐOÀN QUỐC TƯỜNG	19/10/2005	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
284	284	NGUYỄN VĂN TUYỀN	26/01/1994	B.01	B11K83	SH lại H+Đ
285	285	DƯƠNG THU UYÊN	29/01/1995	B.01	B11K76	SH lần đầu L+M+H+Đ
286	286	TRẦN THỊ THẢO VÂN	20/07/2002	B.01	B11K80	SH lại L+M+H+Đ
287	287	ĐẶNG THẾ VIỆT	20/12/2003	B	B2K357	SH lại M+H+Đ
288	288	NGUYỄN VĂN VIỆT	03/03/1998	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
289	289	PHAN VĂN VIỆT	25/05/1982	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
290	290	NGUYỄN CÔNG VINH	20/01/2004	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
291	291	NGUYỄN VĂN VỌNG	20/02/2002	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
292	292	KIỀU QUANG VŨ	08/03/1997	B	B2K358	SH lần đầu L+M+H+Đ
293	293	LÊ MINH VŨ	17/09/2003	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
294	294	ĐÀO XUÂN VƯỢNG	26/02/1957	B.01	B11K81	SH lại M+H+Đ
295	295	NGUYỄN THỊ XUÂN	18/07/1993	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ
296	296	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	26/08/2003	B.01	B11K84	SH lần đầu L+M+H+Đ

(Danh sách bao gồm: 296 học viên)

Ghi chú: Học viên có thông tin phản hồi, xin vui lòng liên hệ Đ/c Chu Vân – 0936362920./.